

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 76 /2023/HNGĐ-ST

Ngày 31/05/ 2023

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Văn Dũng
2. Ông Lê Văn Đông

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Nhung - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước tham gia phiên tòa:

Ông Hà Văn Quyền – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2023/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 03 năm 2023 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 19 tháng 04 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 22 ngày 11 tháng 05 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H ; Sinh năm 1982 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn H, xã HT, huyện HH, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Hoàng Cao T ; Sinh năm 1975 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn G , xã ĐT, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai chị Phạm Thị H trình bày: Chị H và anh Hoàng Cao T tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn ngày 03/6/2005 tại UBND xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Sau khi lấy nhau sống hạnh phúc một thời gian thì vợ chồng mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau.

Mâu thuẫn gay gắt vào năm 2009 và ly thân từ đó đến nay. Sau khi ly thân không ai quan tâm đến ai. Nay chị H không còn tình cảm với anh T nên làm đơn xin ly hôn.

Về con chung: Chị H và anh T có 01 con chung là cháu Hoàng A, sinh ngày 27/10/2005 lâu nay cháu ở với anh T và bà nội. Để ổn định cuộc sống cho cháu, chị H tự nguyện để anh T tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Sau này chị H cho con sau hiện nay chị H khó khăn nên chưa cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết:

Bị đơn: Anh Hoàng Cao T được tổng đạt hợp lệ nhưng không đến Tòa án làm việc theo thông báo và giấy triệu tập của Tòa án.

Cháu Hoàng A sinh ngày 27/10/2005 có bản tự khai bố mẹ ly thân từ khi cháu còn nhỏ. Lâu nay cháu ở với bố và bà nội nếu bố mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng ở với bố và bà nội.

Xác minh tại địa phương chị H và anh T đã ly thân từ năm 2009. Hiện nay cháu Hoàng A, sinh ngày 27/10/2005 đang sinh sống tại thôn Giát, xã Điền Trung cùng bố và bà nội. Bà Trần Thị P mẹ đẻ anh Hoàng Cao T cho biết chị H không có mâu thuẫn gì với gia đình chồng, chị H bỏ đi từ khi cháu Hoàng A 03 tuổi. Anh T đi làm không xin nghỉ được nên không đến Tòa án, bà P có trách nhiệm giao các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh T.

Sau khi nhận Quyết định đưa vụ ra xét xử chị Phạm Thị H có đơn xin xử vắng mặt. Anh Hoàng Cao T đã được tổng đạt hợp lệ nhiều lần không đến tham gia phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về tố tụng Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền và trình tự tố tụng thẩm phán, thư ký, HĐXX thực hiện đúng đủ theo quy định của BLTTDS. Về nội dung giải quyết vụ án. Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Xử cho chị Phạm Thị H ly hôn anh Hoàng Cao T. Giao cháu Hoàng A, sinh ngày 27/10/2005 cho anh Hoàng Cao T tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Phạm Thị H không cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Phạm Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326 về án phí, lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS và thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS. Thẩm phán, thư ký và HĐXX đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định, trình tự của BLTTDS.

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai vẫn vắng mặt HĐXX vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung là đúng quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Chị Phạm Thị H và anh Hoàng Cao T tự do tìm hiểu, tự nguyện lấy nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Diên Trung, huyện Bá Thước nên hôn nhân của anh chị hợp pháp.

[3] Tình trạng hôn nhân: Mâu thuẫn giữa chị Phạm Thị H và anh Hoàng Cao T đã đến mức trầm trọng. Cuộc sống chung không còn tồn tại, mỗi người một nơi không chung mục đích. Chị H xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh T và thiết tha xin ly hôn. HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Phạm Thị H ly hôn anh Hoàng Cao T.

Xét nguyện của cháu Hoàng A sinh ngày 27/10/2005 mong muốn tiếp tục được ở với bố, hiện nay cháu đang ở ổn định với bố và bà nội. Nên HĐXX giao cho anh Hoàng Cao T tiếp tục nuôi dưỡng cháu Hoàng A sinh ngày 27/10/2005 cho đến tuổi thành niên. Chị Phạm Thị H không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có

[5]. Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ: Khoản 4 Điều 147; Điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 266; Điều 238; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

-Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Phạm Thị H . Xử cho chị Phạm Thị Huyền ly hôn anh Hoàng Cao T .

3. Giao cho anh Hoàng Cao T tiếp tục nuôi dưỡng cháu Hoàng A , sinh ngày 27/10/2005 cho đến tuổi thành niên. Chị Phạm Thị H không cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Phạm Thị H có quyền di lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

4. Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Huyền đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án

phí lệ phí Tòa án số: AA/2022/0001914 ngày 16 tháng 03 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước.

5. Bản án này được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án sơ thẩm vắng mặt các đương sự, Các đương sự được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
THA dân sự huyện Bá Thước
- Cơ quan thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quyên